

Số: 1088/2017/QĐST-HNGĐ

Thủ Đức, ngày 20 tháng 9 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 845/2017/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 8 năm 2017 về việc “Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn”, giữa:

Người yêu cầu:

1. Bà Nguyễn Thị A, sinh năm: 1978

Địa chỉ: số nhà 19/43 đường H, Khu phố N, phường P, quận Q, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Ông Trần Minh K, sinh năm: 1971

Địa chỉ: số nhà 15/4 Đường X, Khu phố Y, phường Z, quận Q, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ Điều 212; Điều 213; Khoản 4 Điều 397 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55 và Điều 57 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 12 tháng 9 năm 2017.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 9 năm 2017 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Bà Nguyễn Thị A và ông Trần Minh K.

2/ Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Con chung: Trần Ái M (nữ), sinh ngày 10/7/1998 đã trưởng thành.

2.2 Tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Lệ phí: Bà Nguyễn Thị A và ông Trần Minh K phải chịu lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình 300.000 (ba trăm ngàn) đồng, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí mà bà A, ông K đã nộp theo biên lai thu số AA/2016/0015961 ngày 15/8/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh (bà A, ông K đã nộp đủ lệ phí).

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- TANDTP.HCM;
- VKSND Q.Thủ Đức;
- CCTHADS Q.Thủ Đức;
- UBND P.L, Q.Q, TP.HCM;
- Lưu: Vp, hồ sơ.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Cao Thị Hiền Lữ